

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST

Ngày: 31-8-2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Mạnh.

Bà Trần Thị Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023; tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến - Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định và tại điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến - Công an huyện V, tỉnh Nam Định; xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến, vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023; đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1983; tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT: Thôn An Duyên, xã Đại An, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Nhâm, sinh năm 1955 và con bà: Phùng Thị Ngân, sinh năm 1957; vợ Đoàn Thị Ngọc CH, sinh năm 1985 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19-5-2006 Công an huyện V ra Quyết định số 73 xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đối với Nguyễn Minh Đ về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (Đ đã chấp hành xong). Ngày 20-02-2012 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt Nguyễn Minh Đ 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 31/2012/HSST (Đ đã chấp hành xong ngày 18-01-2014).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29-5-2023 đến nay “Có mặt”.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người làm chứng: Chị Đoàn Thị Ngọc CH “Vắng mặt”.

- Người chứng kiến:
- + Ông Vũ Trung Thắng “Vắng mặt”.
- + Anh Phùng Gia Tăng “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 29-5-2023, Nguyễn Minh Đ một mình điều khiển xe đạp điện đi ra khu vực ngã ba Mỹ Xá, thuộc Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây Đ đã gặp và hỏi mua được 02 gói ma túy heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của 01 người đàn ông khoảng 50 tuổi, không rõ tên tuổi địa chỉ. Sau khi mua được ma túy, Đ cầm 02 gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe ngược theo đường cũ về nhà. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29-5-2023, khi Đ đi đến khu vực thôn An Duyên, xã Đại An, huyện V, tỉnh Nam Định, thì bị Công an huyện V đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Đ có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 02 gói nhỏ có đặc điểm vỏ ngoài là giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, Đ khai nhận gói nhỏ trên là ma túy heroine, Đ cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Công an đã đưa Đ về trụ sở để làm việc, lập biên bản thu giữ gói ma túy trên và niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1, ngoài ra Công an còn thu giữ và niêm phong mẫu nước tiểu của Đ trong 01 chai nhựa ký hiệu N, thu giữ của Đ 01 xe đạp điện màu sơn đen, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 795/KL-KTHS ngày 31-5-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) gói nhỏ vỏ ngoài là giấy bạc màu vàng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine (Heroin). Tổng khối lượng mẫu M1: 0,219 gam.

Tại bản kết luận giám định số 796/KL-KTHS ngày 02-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Morphine, Codenine và MAM-6 trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSVB ngày 12-7-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Minh Đ thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vật chứng đã thu giữ.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác. Nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 18h30 phút ngày 29-5-2023 tại khu vực thôn An Duyên, xã Đại An, huyện V, tỉnh Nam Định. Nguyễn Minh Đ đang có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 0,219 gam (không phải hai trăm mười chín gam) ma túy loại heroine, nhằm mục đích sử dụng, thì bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo có

nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng là để răn đe, giáo dục phòng ngừa CH.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác định chiếc xe đạp điện Đ dùng để đi mua ma túy, cơ quan Công an huyện V đã thu giữ là của chị Đoàn Thị Ngọc CH, vợ của bị cáo. Chị CH không biết việc Đ sử dụng chiếc xe đạp điện để đi mua ma túy. Cơ quan Công an huyện V đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng.

01(một) phong bì và 01(một) chai nhựa niêm phong có chứa mẫu vật giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Minh Đ vào ngày 27-5-2023, căn cứ vào kết quả giám định mẫu nước tiểu, ngày 08-6-2023 Công an huyện V đã ra quyết định số 59 xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh Đ hình thức phạt tiền 1.500.000đ là có căn cứ.

[8] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, chưa xác định được. Nên Công an huyện V tách để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

Chị Đoàn Thị Ngọc CH đã nhận lại chiếc xe đạp điện và không có yêu cầu đề nghị gì. Nên xác định chị CH là người làm chứng trong vụ án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29-5-2023.

2. Xử lý vật chứng; tịch thu và tiêu hủy:

+) 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 795/KL-KTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT, Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1983. Phạm tội về ma túy, ngày 29-5-2023...”.

+) 01 chai nhựa được niêm phong, mặt trước có ghi số 796/KL-KTHS, (N), “Kính gửi cơ quan CSĐT, Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1983. Phạm tội về ma túy, ngày 29-5-2023...”.

(Vật chứng đang được quản lý tại Kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13-7-2023).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PC 10, PV 06 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã Đại An;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam